

Bài 4: Sản xuất giống cây trồng (tiếp theo)

- Nhận biết các giai đoạn sản xuất giống ở cây trồng thụ phấn chéo
- Nhận biết các giai đoạn sản xuất giống ở cây trồng nhân giống vô tính
- Hiểu được các giai đoạn sản xuất giống ở cây trồng thụ phấn chéo
- Hiểu được quy trình sản xuất giống cây rừng
- Vận dụng quy trình sản xuất cây rừng

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM THAM KHẢO

Câu 19: Sản xuất giống ở cây trồng thụ phấn chéo cần loại bỏ cây xấu khi:

- A. Cây chưa ra hoa
- B. Hoa đực chưa tung phấn.
- C. Hoa đực đã tung phấn
- D. Cây đã kết quả

Câu 20: Trong quá trình sản xuất giống cây ngô cần?

- A. Loại bỏ ngay cây xấu trước khi tung phấn.
- B. Loại bỏ cây xấu sau khi tung phấn.
- C. Các hạt của các cây giống cần để riêng.
- D. Bỏ qua khâu đánh giá dòng.

Câu 21. Trong quy trình sản xuất giống ở cây trồng nhân giống vô tính, chọn lọc duy trì thế hệ vô tính đạt tiêu chuẩn cấp:

- A. siêu nguyên chủng
- B. nguyên chủng
- C. xác nhận
- D. giống sản xuất đại trà

Câu 22. Trong quy trình sản xuất giống ở cây trồng nhân giống vô tính, ở cây nhân hom, thân ngầm thì người ta chọn:

- A. hệ vô tính ưu tú
- B. hệ củ
- C. cây mẹ ưu tú
- D. cây con

Câu 23: Quy trình sản xuất giống cây trồng thụ phấn chéo khác với tự thụ phấn là:

- A. Sản xuất ra hạt giống xác nhận
- B. Lựa chọn ruộng sản xuất giống ở khu cách li.
- C. Chọn lọc ra các cây ưu tú
- D. Bắt đầu sản xuất từ giống SNC

Câu 24: Sản xuất giống cây trồng thụ phấn chéo phải chọn ruộng cách li vì:

- A. Tránh sự giao phấn giữa các cây khác giống.
- B. Để đạt chất lượng tốt
- C. Hạt giống là hạt SNC
- D. Hạt giống là hạt bị thoái hóa

Câu 25: Quy trình sản xuất giống cây rừng được thực hiện theo sơ đồ nào?

- A. Khảo nghiệm – chọn cây trội - chọn cây đạt tiêu chuẩn - nhân giống cho sản xuất.
- B. Chọn cây trội – khảo nghiệm – nhân giống cho sản xuất.
- C. Chọn cây trội – khảo nghiệm – chọn cây đạt tiêu chuẩn – nhân giống cho sản xuất.
- D. Chọn cây trội – chọn cây đạt tiêu chuẩn – nhân giống cho sản xuất.

Câu 26. Giống cây rừng còn có thể:

- A. nhân bằng hạt, nuôi cấy mô, giâm hom
- B. sản xuất giống siêu nguyên chủng
- C. sản xuất giống nguyên chủng
- D. sản xuất giống xác nhận

Câu 27. Trong sản xuất giống cây rừng, chọn cây trội, khảo nghiệm để làm gì?

- A. Xây dựng rừng giống hoặc vườn giống

- B. Thu lấy hạt đưa vào sản xuất đại trà
- C. Thu lấy hạt siêu nguyên chủng
- D. Thu lấy hạt nguyên chủng

Câu 28. Vì sao công tác sản xuất giống cây rừng có nhiều khó khăn, phức tạp?

- A. Cây rừng có đời sống dài ngày
- B. Không có hạt siêu nguyên chủng
- C. Không có hạt tác giả
- D. Không có giống nhập nội

Bài 6: Ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô tế bào trong nhân giống cây trồng nông, lâm nghiệp

- Nhận biết ý nghĩa nhân giống bằng nuôi cấy mô tế bào
- Nhận biết quy trình công nghệ nhân giống bằng nuôi cấy mô tế bào
- Hiểu được các bước của quy trình công nghệ nhân giống bằng nuôi cấy mô tế bào
- Vận dụng về ý nghĩa nhân giống bằng nuôi cấy mô tế bào
- Vận dụng kiến thức về các bước của quy trình công nghệ nhân giống bằng nuôi cấy mô tế bào

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM THAM KHẢO

Câu 29: Ý nghĩa của nuôi cấy mô, tế bào là?

- A. Các sản phẩm không đồng nhất về mặt di truyền.
- B. Có trị số nhân giống thấp.
- C. Cho ra các sản phẩm đồng nhất về mặt di truyền.
- D. Phụ thuộc vào điều kiện thời tiết, khí hậu.

Câu 30: Cây trồng được sản xuất theo công nghệ nuôi cấy mô, TB có đặc điểm:

- A. Sạch bệnh, đồng nhất về di truyền
- B. Không sạch bệnh, đồng nhất về di truyền
- C. Sạch bệnh, không đồng nhất về di truyền
- D. Hệ số nhân giống cao.

Câu 31: Trong môi trường tạo rễ có bổ sung chất kích thích sinh trưởng:

- A. Chất dinh dưỡng.
- B. Các chất auxin nhân tạo (α NAA và IBA).
- C. Các nguyên tố vi lượng.
- D. Xitokinin

Câu 32: Quy trình công nghệ nuôi cấy mô tế bào được thực hiện theo trình tự nào sau đây?

- A. Chọn vật liệu - Tạo chồi - Sát trùng - Tạo rễ
- B. Chọn vật liệu - Tạo chồi - Tạo rễ - Cấy cây trong môi trường thích ứng
- C. Chọn vật liệu - Tạo rễ - Tạo chồi - Cấy cây trong môi trường thích ứng
- D. Chọn vật liệu - Khử trùng - Tạo chồi - Tạo rễ - Cấy trong môi trường thích ứng

Câu 33: Vật liệu để nuôi cấy mô tế bào là:

- A. Củ, quả đã chín
- B. Củ, quả còn non
- C. Mô phân sinh đỉnh của thân, cành, rễ
- D. Bất kỳ bộ phận nào của cây

Câu 34: Nuôi cấy mô tế bào có thể bắt đầu từ loại tế bào nào?

- A. Tế bào hợp tử
- B. Tế bào phôi sinh
- C. Tế bào phân hóa
- D. Tế bào phân sinh

Câu 35: Các loại cây lâm nghiệp thường được nhân giống bằng công nghệ nuôi cấy mô?

- A. Cây keo lai, bạch đàn, cà phê, trầm hương.
- B. Cây keo lai, bạch đàn, mía, tùng, trầm hương.
- C. Cây keo lai, bạch đàn, cà phê, thông, tùng.
- D. Cây keo lai, bạch đàn, thông, tùng, trầm hương.

Câu 36: Các loại cây công nghiệp thường được nhân giống bằng công nghệ nuôi cấy mô?

- A. Mía, cà phê B. Mía, cao su C. Cà phê, chè D. Cao su, chè

Bài 7: Một số tính chất của đất trồng

- Nhận biết khái niệm keo đất
- Nhận biết được phản ứng của dung dịch đất
- Hiểu được cấu tạo keo đất
- Vận dụng kiến thức thực tế về phản ứng của dung dịch đất

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM THAM KHẢO

Câu 37: Keo đất là những phần tử có kích thước như thế nào?

- A. Khoảng dưới 1 micromet B. Khoảng trên 1 micromet
C. Khoảng dưới 1 milimet D. Khoảng trên 1 milimet

Câu 38: Keo đất không tan trong nước mà ở trạng thái:

- A. huyền phù B. đông cục C. kết tủa D. lắng đọng

Câu 39: Phản ứng của dung dịch đất do yếu tố nào quyết định?

- A. Nồng độ H^+ và OH^- B. Nồng độ bazơ C. Nồng độ Na^+ D. Nồng độ axit

Câu 40: Chọn câu đúng khi xác định phản ứng của dung dịch đất:

- A. Nếu $[H^+] > [OH^-]$ thì đất có phản ứng kiềm
B. Nếu $[H^+] < [OH^-]$ thì đất có phản ứng trung tính
C. Nếu $[H^+] > [OH^-]$ thì đất có phản ứng chua
D. Nếu $[H^+] < [OH^-]$ thì đất có phản ứng chua

Câu 41: Keo âm là hạt keo có:

- A. Lớp ion quyết định điện là ion âm
B. Lớp ion quyết định điện là ion dương
C. Lớp ion bất động là ion âm
D. Lớp ion khuếch tán là ion âm

Câu 42: Keo dương là hạt keo có:

- A. Lớp ion quyết định điện là ion dương B. Lớp ion quyết định điện là ion âm
C. Lớp ion bất động là ion dương D. Lớp ion khuếch tán là ion dương

Câu 43: Biện pháp hàng đầu cải tạo đất chua là :

- A. Bón phân hóa học chua B. Bón phân hóa học không chua
C. Bón vôi D. Thủy lợi

Câu 44: Bón phân hữu cơ cho đất có tác dụng?

- A. Chứa gốc axit, tăng dinh dưỡng cho đất.
B. Tăng hoạt động của vi sinh vật, bổ sung chất dinh dưỡng cho đất.
C. Chứa gốc axit, làm tăng hoạt động của vi sinh vật.
D. Chứa nhiều xác xenlulozo, làm cho đất hóa chua.

Bài 9: Biện pháp cải tạo và sử dụng đất xám bạc màu, đất xói mòn mạnh trơ sỏi đá.

- Nhận biết nguyên nhân hình thành đất xám bạc màu
- Nhận biết nguyên nhân hình thành đất xói mòn mạnh, trơ sỏi đá
- Hiểu được biện pháp cải tạo đất xám bạc màu
- Hiểu được biện pháp cải tạo đất xói mòn mạnh, trơ sỏi đá
- Vận dụng hướng sử dụng đất xám bạc màu
- Vận dụng biện pháp nông học

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM THAM KHẢO

Câu 45: Nguyên nhân hình thành đất xám bạc màu là do đâu?

- A. Chặt phá rừng bừa bãi B. Đất dốc thoải

C. Địa hình dốc thoải, tập quán canh tác lạc hậu D. Rửa trôi chất dinh dưỡng

Câu 46: Ở nước ta, đất xám bạc màu phân bố rộng rãi ở đâu?

- A. Trung du Bắc Bộ, Đông Nam Bộ, Tây Nguyên
- B. Bắc Trung Bộ, Tây Nam Bộ, Tây Nguyên
- C. Trung du Bắc Bộ, Miền Trung, Tây Nguyên
- D. Trung du Bắc Bộ, Đông Nam Bộ, Miền Trung

Câu 47: Nguyên nhân chính gây xói mòn đất:

- A. Do nước mưa, nước tưới, tuyết tan B. Địa hình dốc
- C. Địa hình dốc và lượng mưa lớn D. Do tập quán canh tác lạc hậu

Câu 48: Xói mòn là hiện tượng:

- A. Sự rửa trôi chất dinh dưỡng trên bề mặt đất trồng B. Làm mất chất dinh dưỡng
- C. Sự phá huỷ lớp đất mặt và tầng canh tác D. Sự phá huỷ tầng mùn

Câu 49: Tác dụng của biện pháp cày sâu dần kết hợp bón tăng phân hữu cơ và bón phân hóa học hợp lý ở cải tạo đất xám bạc màu?

- A. Tăng độ phì nhiêu cho đất B. Cung cấp chất dinh dưỡng và tăng vi sinh vật trong đất
- C. Cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cho đất
- D. Làm tăng đất mặt dày lên, tăng độ phì nhiêu cho đất

Câu 50: Tác dụng của xây dựng bờ vùng, bờ thửa và hệ thống mương máng hợp lý ở biện pháp cải tạo đất xám bạc màu?

- A. Hạn chế sự rửa trôi chất dinh dưỡng B. Giữ đất luôn ẩm
- C. Đất không bị khô hạn, tăng độ phì nhiêu cho đất
- D. Hạn chế sự rửa trôi chất dinh dưỡng, giữ đất luôn ẩm

Câu 51: Đất lâm nghiệp chịu tác động của quá trình xói mòn đất mạnh hơn đất nông nghiệp vì:

- A. Đất bằng phẳng B. Có địa hình dốc C. Đất trũng D. Đất mềm

Câu 52: Tác dụng của biện pháp bón vôi ở cải tạo đất xói mòn mạnh trơ sỏi đá?

- A. Giảm độ chua của đất B. Tăng độ phì nhiêu
- C. Khử phèn D. Rửa mặn

Câu 53: Tác dụng của trồng cây họ đậu ở biện pháp cải tạo đất xám bạc màu?

- A. Cải tạo độ chua B. Tăng chất dinh dưỡng
- C. Tăng số lượng vi sinh vật D. Cung cấp Nitơ cho đất

Câu 54: Một số loại cây trồng phù hợp với đất xám bạc màu:

- A. Cây lương thực và cây họ đậu B. Lúa, ngô, chè, đậu tương
- C. Tất cả các loại cây trồng cạn D. Lúa, ngô, khoai, sắn

ĐÁP ÁN ĐỀ CƯƠNG THI GIỮA KỲ I MÔN CÔNG NGHỆ 10 NĂM HỌC 2021-2022

1D 2D 3D 4B 5C 6D 7B 8A 9C 10A 11A 12C 13B 14D 15A 16A 17C 18C 19B 20A
21A 22A 23B 24A 25C 26A 27A 28A 29C 30A 31B 32D 33C 34D 35D 36A 37A 38A 39A
40C 41A 42A 43C 44B 45C 46A 47C 48C 49D 50D 51D 52A 53D 54A